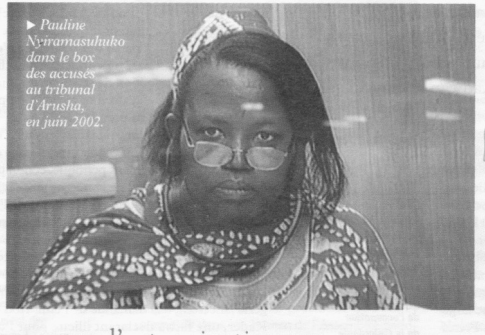


# PAULINE NYIRAMASUHUKO, BÀ LÀ AI?

TP. NGUYỄN VĂN THÀNH 23



**T**heo các nhà sử học, từ thời xa xưa cho tới cuối thế kỷ 20, nhiều nước dấy lên các cuộc xung đột vũ trang thường coi hiệp dân như một vũ khí chiến tranh và đàn áp chính trị để gây kinh hoàng cho địch quân. Đặc biệt trong thế kỷ 20, có bốn vụ hiệp dân tập thể vô cùng tàn bạo gây nhức nhối lương tâm nhân loại như đã diễn ra tại Nam Kinh, Bangladesh, Nam Tư cũ và Cộng Hòa Rwanda ở Trung Phi. Các nạn nhân bị cưỡng hiếp, trong mỗi vụ nói trên, không phải ở mức độ hàng chục ngàn người mà ở quy mô lớn đưa tới con số kinh khủng hàng trăm ngàn người ngoài sự tưởng tượng của cộng đồng quốc tế.

Dựa vào cuộc điều tra của Liên Hiệp Quốc, ít nhất 250.000 phụ nữ thuộc sắc dân thiểu số Tutsi bị hãm hiếp trong vụ diệt chủng 100 ngày xảy ra vào mùa xuân năm 1994, và đa số nạn nhân bị tàn sát chôn vùi ở các ngôi mộ tập thể khắp nơi tại Rwanda. Bảy mươi phần trăm (70%) những nạn nhân sống sót nhiễm siêu vi HIV và mắc bệnh liệt kháng (AIDS) đang chết từ từ vì bệnh nan y. Hàng ngàn trẻ em ra đời trong các vụ hiệp dân ghê tởm đó đã gây biết bao hậu quả tai hại cho nhiều thế hệ tương lai.

Một trong năm thủ phạm chóp bu nằm trong âm mưu vạch ra kế hoạch tiêu diệt hết sắc dân thiểu số Tutsi và kích động các cuộc hiệp dân tập thể lại là Bà Tổng Trưởng Gia Đình và Thăng Tiến Phụ Nữ, Pauline Nyiramasuhuko. Âm mưu vừa đề cập đã được đem ra thi hành triệt để vào ngày 06.04.1994 do vụ ám sát Tổng Thống Hutu Juvénal Habyarimana làm nổ bùng cuộc diệt chủng tại Rwanda giết chết 1.074.000 người trong tổng số tám triệu dân và 117.000 can phạm đang bị đưa ra Tòa xét xử.

Chính quyền Hutu do Thủ Tướng Jean Kimbanda lãnh đạo đã sử dụng phương tiện truyền thông và báo chí, đặc biệt đài phát thanh quốc gia Radio Rwanda, lên án gay gắt sắc dân Tutsi tông phạm sát hại Tổng Thống của họ và châm ngòi nổ cho vụ diệt chủng 100 ngày. Cho đến nay vẫn chưa rõ thủ phạm bán hòa tiền hạ chiếc máy bay đó là ai khiến Tổng Thống Hutu Rwanda và Tổng Thống Burundi tử nạn tại phía nam thủ đô Kigali, Rwanda. Lợi dụng biến cố này, Pauline đọc trên đài phát thanh quốc gia, những bài diễn văn này lừa chống sắc dân Tutsi hăng hái hơn ai hết, và nhấn mạnh coi sắc dân Tutsi như

những con dơi bần Inyensi (cock-roaches) cần phải diệt trừ. Đặc biệt phụ nữ Tutsi cao ngạo về sắc đẹp và sự giàu sang để cám dỗ đàn ông Hutu cũng phải chịu chung một số phận. Sự cáo buộc chính trị đầy ác ý đó như đổ dầu vào ngôi nhà đang cháy nhằm cổ súy đám đông Hutu cuồng loạn nhảy vào cuộc chém giết không gớm tay.

Chính quyền do sắc dân Hutu đa số lãnh đạo sắp hoàn thành kế hoạch đã tiêu diệt được ba phần tư (3/4) sắc dân Tutsi (tổng số 8 triệu dân, sắc dân Hutu chiếm 84% và sắc dân Tutsi 15%). Và nếu không có dân Tutsi lưu vong ở Cộng Hòa Uganda ùn ùn gia nhập đạo quân do Đại Tướng tài ba Paul Kagame chỉ huy xâm nhập thần tốc vào Rwanda để cứu đồng bào của họ, thì chắc rằng chỉ chậm trễ chừng vài tuần lễ nữa, sắc dân thiểu số Tutsi còn lại sẽ bị xóa sạch sổ tại Cộng Hòa Rwanda.

Sợ bị trả thù, Pauline cùng người con trai độc nhất Shalom chỉ huy một Đội hành quyết, cải trang chạy theo hai triệu người xin tị nạn tại các nước láng giềng Rwanda. Hai mẹ con đều bị bắt tại Kenya và dẫn độ về nhà tù Arusha tại Cộng Hòa Tanzania ngày 18.07.1997 để chờ ngày lãnh án có thể tuyên vào năm 2004 (2).

Hành động phạm pháp kỳ quái của Pauline vượt qua nhiều án lệ gây bối rối cho các nhà phạm tội học vì đi trái với bản chất của nữ giới, đã bị đưa ra ánh sáng trong cuộc điều tra và thẩm vấn tại Tòa án hình sự quốc tế riêng cho Rwanda. Đây là một phụ nữ đầu tiên bị truy tố về tội diệt chủng vô cùng tàn bạo và kích động các vụ hiếp dâm tập thể man rợ nhất trong Lịch Sử.

## **PAULINE NYIRAMASUHUKO, BÀ LÀ AI?**

Sơ lược tiểu sử:

Pauline Nyiramahuko chào đời năm 1946 tại một làng nằm giữa khu rừng chuối với những thung lũng xanh ngắt chìm trong mây cách 10 cây số về phía Tây thành phố yên bình Butare. Cha mẹ Pauline trồng trọt và sản xuất trái cây vừa đủ sống. Pauline là một trong số những phụ nữ Rwanda rất hiếm hoi ghi danh theo học trường Luật. Tại Đại Học Butare, Pauline quen rồi trở nên thân với người bạn học Agathe Kanziga và sau này Kanziga kết hôn với Tổng Thống Hutu Juvénal Habyarimana. Cuộc gặp gỡ định mệnh này đánh dấu khúc quanh rất quan trọng quyết định sự nghiệp chính trị và cuộc đời của Pauline.

Ra trường năm 22 tuổi, Pauline được sự giúp đỡ tận tình của người bạn học Kanziga, rời thành phố Butare để đến thủ đô Kigali, Rwanda và vào làm việc tại Bộ Xã Hội. Vào thời điểm đó, Bộ này có nhiều trung tâm xã hội phụ trách hướng dẫn phụ nữ trông nom gia đình, săn sóc trẻ em và dạy khoa nấu ăn. Chỉ trong một thời gian rất ngắn, Pauline mau chóng vượt qua mọi hệ cấp hành chính và được bổ nhiệm giữ chức Thanh Tra quốc gia tại Bộ Xã Hội.

Vào năm 1968, Pauline lập gia đình với Maurice Ntahobali. Cũng lại nhờ sự vận động của bạn vợ, Maurice đảm nhận chức Chủ Tịch Quốc Hội, tiếp theo Tổng Trưởng Giáo Dục và nhiệm sở cuối cùng Viện Trưởng Đại Học Quốc Gia Butare. Công danh và sự nghiệp của hai đương sự thật thênh thang, lên như điều gặp gió. Chớp ngay cơ hội hiếm có này, Pauline gia nhập độc đảng cầm quyền, Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia nhằm phát triển đất nước (MRND), hăng say nêu cao hệ tư tưởng chống sắc dân thiểu số Tutsi được Tổng

Thống Habyarimana cùng các nhân vật cao cấp thân tín trong chính quyền nhiệt liệt khen ngợi.

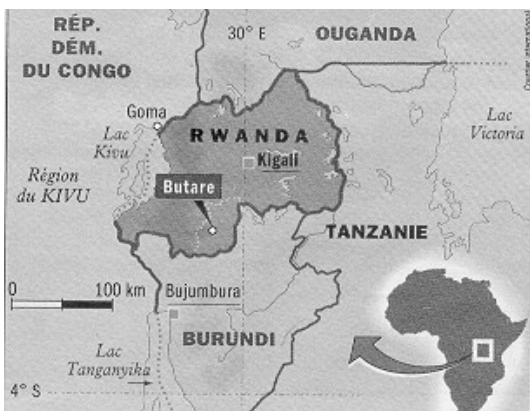
Thanh Tra quốc gia Pauline trở nên một trong những nhà lãnh đạo nổi tiếng của Phong Trào Cách Mạng MRND, rồi lần lượt được cử giữ chức Cố Vấn Tổng Thống Habyarimana, Tổng Trưởng Gia Đình và Thăng Tiến Phụ Nữ, một thành viên cốt cán trong Hội Đồng Tư Vấn Phủ Thủ Tướng, và là một trong số năm đầu sở thực hiện kế hoạch tiêu diệt toàn thể sắc dân thiểu số Tutsi trong cuộc diệt chủng 100 ngày bắt đầu từ 06.04.1994 đến tháng 7 năm 1994.

## CON ĐƯỜNG TIẾN THÂN

Lúc nào cũng quan tâm tỏ ra tuyệt đối trung thành với Đảng cầm quyền MRND và nhà lãnh đạo tối cao, Pauline mau chóng nhận ra rằng con đường dẫn tới thành công trong sự nghiệp chính trị phải qua nơi sanh đẻ của mình: thành phố Butare hiếu khách ở miền Nam Rwanda.

Pauline đã lớn lên trong một làng nhỏ bé chuyên trồng chuối ở miền quê ngay cạnh thành phố Butare. Tuy thuộc sắc dân Hutu đa số, gia đình đương sự cũng như nhiều gia đình Hutu khác sống rất hài hòa với sắc dân thiểu số Tutsi.

Thành phố Butare có 140.000 dân, trong đó sắc dân thiểu số Tutsi chiếm 75% (bảy mươi lăm phần trăm) dân số. Những cuộc hôn nhân hỗn hợp thấy rất bình thường. Tất cả hai sắc dân đều nói hai ngôn ngữ chính thức: tiếng Rwanda và Pháp. Cả hai sắc dân đều theo một tôn giáo, đạo công giáo hay tin lành. Tuy nhiên cũng có một số nhỏ và bộ lạc Twa theo đạo Hồi. Đặc biệt Butare có một Đại Học Quốc Gia nổi tiếng, một Viện nghiên cứu khoa học kỹ thuật và nhiều cơ sở giáo dục khác. Đây là vườn ươm nhân tài của đất nước Rwanda. Nhiều nhân vật tên tuổi đều xuất thân từ các Đại Học trên. Pauline đã học và tốt nghiệp Cử Nhân luật khoa tại đây.



Kể từ khi tham gia chính quyền, Pauline đã thay đổi hẳn. Hệ tư tưởng chống sắc dân Tutsi bắt đầu ăn sâu bám rễ vào đầu óc của người phụ nữ khao khát danh vọng và say mê quyền lực này. Theo nhận xét của một cộng sự viên thân cận với Pauline và cũng là người bạn học cũ Leonsie Mukamisha: “Pauline tuyệt đối tuân thủ lệnh của thượng cấp và lúc nào cũng tỏ ra nhiệt tình hơn ai hết thù ghét sắc dân Tutsi nhằm mục đích được hưởng đặc ân của Tổng Thống Habyarimana.”

Cộng tác với các nhân vật thân tín theo tinh thần tộc trưởng bao vây Tổng Thống Habyarimana cũng như Thủ Tướng Kimbonda, cô gái trẻ tuổi Pauline, muốn ngoi lên để được nổi tiếng, đã chọn quê hương của mình làm nơi tiến thân: thành phố Butare. Theo kế hoạch diệt chủng, chính quyền Hutu chú ý nhất hai thành trì chống đối mạnh mẽ chủ

trương tiêu diệt hết sắc dân Tutsi và những người Hutu ôn hòa không chịu tham gia vào vụ giết người tập thể. Đứng đầu là thủ đô Kigali, tiếp đến thành trì thứ hai Butare. Sự thành công của cô gái ở địa phương Butare được Thủ Tướng Kimbanda cùng các nhân vật cao cấp trong chính quyền đặc biệt chú ý. Do đó, Pauline được ủy thác thanh toán thành trì thứ hai để răn đe, ngăn ngừa và rập tắt mọi mầm mống chống chính phủ có thể lan tràn khắp nước Rwanda.

## **QUYỀN LỢI VÀ TỘI ÁC**

Vào mùa Xuân năm 1994, sự kinh hoàng tới Butare, thành phố bình lặng nóng bỏng ở miền Nam Rwanda. Lúc đó, các đội tử thần đeo băng vàng và đỏ, trang bị mã tấu và gậy găng đinh, đốt, giết và cướp bóc khắp nước Rwanda. Khi cuộc diệt chủng lên tới cao điểm vào tuần lễ thứ ba trong tháng 4 năm 1994, đã có hàng ngàn xác chết sinh thối trên các đường phố tại thủ đô Kigali. Butare, thành trì của người Tutsi và Hutu ôn hòa đã chống lại lệnh giết người tập thể của chính phủ ban ra. Bắt đầu từ đó, dân thành phố nghe thấy tiếng nổ trong các đám cháy ở các ngọn đồi về phía Tây vọng lại; ban đêm, họ nhìn thấy ánh lửa ở các làng mạc lân cận bốc cháy. Những đội Hutu vũ trang kéo đến bao vây Butare, nhưng dân chúng, tuy sợ hãi, không chấp nhận cho họ ra tay hành động. Dân thành phố đã nổi loạn.

Phần nộ về cuộc nổi loạn trên có thể lan sang làng mạc, quận hạt và tỉnh thành, chính phủ lâm thời Kigali cử Pauline về Butare có nhiệm vụ diệt thành trì nằm trong mục tiêu thứ hai, sau Kigali. Pauline tới Butare được chock lát, nhiều xe hơi gắn loa phóng thanh chạy chung quanh thành phố loan báo cho dân chúng biết Hội Hồng Thập Tự đang thiết lập trụ sở tại sân vận động để phân phối thực phẩm và nơi trú ẩn cho tất cả mọi người. Ngày 25.04.1994, hàng ngàn người đã lũ lượt kéo tới sân vận động thành phố. Đó chỉ là cái bẫy. Các đội hành quyết Interahamwe nhận được lệnh đến bao vây chặt chẽ sân vận động. Bất thần xuất hiện trên bục cao, Pauline giám sát cuộc chém giết, lúc đó 48 tuổi.

Theo lời khai của nhân chứng Foster Mivumbi thú nhận đã tham gia vào vụ giết người tập thể đó tại sân vận động. Pauline khuyến khích các đội hành quyết và ra lệnh nói như sau: “Trước khi giết những người đàn bà này, các đội viên phải hãm hiếp họ.”

Chọn lọc các phụ nữ trong đám đông, các đội viên Interahamwe dẫn họ ra các bụi cây ở ngoài sân vận động để diễn trò bỉ ổi. Sau đó, các nạn nhân bị dẫn giải tới các khu vực riêng để làm nô lệ tình dục cho các trai tráng Interahamwe giải trí vào những buổi chiều.

Hành động tàn bạo này được Bà Tổng Trưởng chấp thuận coi như phần thưởng cho các đội viên về thành tích sát nhân. Tiếp theo, Pauline rung rung hai cánh tay lên cao rồi lặng lẽ quan sát đội hành quyết nã súng liên thanh và ném lựu đạn vào đám đông bị mắc bẫy. Những người sống sót đều bị chém chết bằng mã tấu hoặc nhận phát súng ân huệ bắn vào thái dương. Cảnh tàn sát man rợ đó kéo dài một tiếng và chấm dứt vào buổi trưa. Pauline vẫn lạnh lùng đứng trên bục cao, chờ xe bulldozer tới ủi các xác chết vào các hố sâu đào sẵn ở cạnh sân vận động rồi mới đi thanh tra các nơi khác.

Cũng theo lời khai của nhân chứng khác, Pauline và đám tùy tùng tới một khu giam giữ 70 thiếu nữ Tutsi được đội tử thần Hutu canh gác cẩn thận. Bà Tổng Trưởng ra lệnh thiêu sống các thiếu nữ đó và còn nói thêm: “Tại sao các anh không hãm hiếp trước khi giết đám người này?”

“Chúng tôi giết nhiều người suốt cả ngày nên chúng tôi quá mệt mỏi rồi. Chúng tôi chỉ còn đủ sức mang những chai đựng xăng dội vào những người này rồi nổi lửa thiêu.” Một nhân chứng trả lời và chỉ vào các nạn nhân.

Trong khi Pauline giám sát công tác của các đội viên Interahamwe tại sân vận động thì người con trai duy nhất Arsène Shalom Ntahobuli, sinh viên y khoa thực tập, 24 tuổi tại bệnh viện địa phương, đang khoe khoang y được bà mẹ “cho phép” hãm hiếp phụ nữ Tutsi. Nhân chứng Rose ẩn trú tại bệnh viện khai đã bị Shalom cưỡng hiếp tại đây khi y chỉ huy một đội hành quyết Interahamwe.

Nhân chứng hoặc nạn nhân còn sống sót ra khai trước Tòa thật hiếm hoi vì sợ bị trả thù và nền văn hóa Rwanda làm thối chí người đàn bà nào đề cập tới vấn đề tình dục. Do đó, có một số nhân chứng quan trọng được đưa ra khỏi nước Rwanda thường mang bí danh Q.C hay J.J. đang ở một nơi an toàn dưới sự bảo vệ của Ủy Ban Tội Ác Chiến Tranh của Liên Hiệp Quốc.

Biết bao nhiêu nạn nhân đã bị giết nên không có thể kể lại hết những chuyện gì đã xảy ra trong vụ diệt chủng. May mắn thay cũng còn có những nạn nhân trong năm khu vực nô lệ tình dục tại Butare bị giết rồi sống lại. Những phụ nữ nào chống đối đều bị đội Interahamwe chém chết bằng mã tấu. Tỷ như hai phụ nữ trẻ Tutsi, Mary Munkangoga, 24 tuổi, và Chantal Kantaramana, 28 tuổi, bị ném xuống một hố đầy xác chết. Mỗi ngôi mộ đó ước khoảng 40 thước vuông. Chantal đã nằm ở cái hố đó suốt một đêm và một ngày, rồi đến đêm hôm sau, tình dục trèo lên một đồng xác chết cố chui qua lỗ hổng đi tìm nơi ẩn trốn (3).

Nay hai nạn nhân cùng các nhân chứng mang bí danh như J.J. hay bí danh khác, ra khai trước Tòa nhận diện được Pauline và người con trai đã nhúng tay vào vụ tàn sát và hiếp dâm tập thể cùng những cảnh tra tấn man rợ nhằm hủy hoại bộ phận sinh dục của phụ nữ Tutsi tại Butare (người viết tránh đề cập tới các chi tiết rùng rợn về những vụ cưỡng hiếp và cảnh tra tấn phụ nữ Tutsi cực kỳ tàn bạo vì, nếu tả ra, e có thể đi trái với thuần phong mỹ tục).

## **TẠI SAO HẬN THÙ PHỤ NỮ TUTSI ?**

Nước Rwanda đi vào lịch sử khi nhiều nhóm dân du mục và những chiến sĩ can trường Tutsi hợp nhất thành lập triều đại các vua Nyiginya cho đến thế kỷ thứ 19 thì bị xâm chiếm. Dưới sự cai trị của thực dân Đức vào năm 1894 và Bỉ từ năm 1923 đến 1962, sắc dân Tutsi rất được ưu đãi. Họ được cả hai chính quyền thuộc địa cho nắm giữ nhiều chức vụ then chốt trong bộ máy cai trị. Tuy thuộc thành phần thiểu số, dân Tutsi trở nên giai cấp chủ yếu trong xã hội Rwanda. Bị xếp vào giai cấp hạng hai, dân Hutu đa số ngày càng tỏ ra uất hận đối với vẻ đẹp và sự ngạo mạn của dân Tutsi.

Theo cái nhìn của người Đức và Bỉ, sắc dân Tutsi thông minh, chăm chỉ, cần kiệm nên thành công trong việc tìm kiếm các mỏ kim cương, chất coltan (nguyên liệu chế biến điện thoại di động), khai thác lâm sản, ngà voi và biết tận dụng đất đai màu mỡ. Đặc biệt vóc dáng cao, nét thanh, da sáng sủa có vẻ “trắng” hơn so với dân Hutu. Những phụ nữ Tutsi nào đáp ứng được mẫu mực trên đều trở nên hấp dẫn và đã là đề tài gây hiểm thù trong sự tuyên truyền bôi nhọ đàn bà Tutsi vào đầu thập niên 1990 (3).

Cuộc cách mạng năm 1959 đã đưa dân Hutu đa số lên cầm quyền. Cuộc xung đột đẫm máu đã nổ ra giữa hai sắc dân. Hận thù ngày càng chồng chất do chính sách chia để trị của thực dân để lại. Dưới chính quyền Habyarimana, các nhà chính trị bắt đầu từ thập niên 1990, đưa ra đường lối tuyên truyền tố cáo phụ nữ Tutsi là những kẻ dùng sắc đẹp và lòng tà dục để quyến rũ làm đồi bại xã hội. Các báo chí không ngớt in những tranh hí họa chứng minh người đàn bà Tutsi quyền thế, giàu sang và kiêu căng về nhan sắc là đối tượng nguy hiểm cần phải diệt trừ. Sự tuyên truyền xảo trá đó gây ấn tượng cho mọi người thấy việc sử dụng bạo lực đối với phụ nữ Tutsi trở nên chính đáng. Như vậy, số phận người đàn bà Tutsi đã được quyết định chỉ chờ ngày chặt đầu. Ngày đó đã tới: mùa Xuân Kigali năm 1994 khởi động cuộc diệt chủng tàn bạo nhất trong Lịch Sử mà kẻ khát máu nhất lại là Bà Tổng Trưởng Thăng Tiến Phụ Nữ, Pauline Nyiramasuhuko.

## VÀI HÀNG TẠM KẾT

Từ thời cổ sơ, mối liên quan giữa hiếp dâm và chiến tranh đã được nhìn nhận rộng rãi. Tuy nhiên, những vụ xâm phạm tình dục ở quy mô lớn diễn đi diễn lại mãi vẫn không có một Tòa án nào ra đời để trừng phạt thủ phạm cả. Ta phải đợi, vào thời Trung Cổ, mới thấy tại Anh, Đạo Luật Richard II (1385), và Henry V (1419) ban hành dự liệu hình phạt tử hình. Và gần đây, vào thế kỷ 19, Đạo Luật Lieber (1863) coi tội hiếp dâm như tội phạm chiến tranh, có thể bị kết án tử hình áp dụng trong cuộc nội chiến tại Mỹ. Tiếp đến thế kỷ 20, quy chế Tòa Án quân sự quốc tế Nuremberg (1945) cũng dự liệu hình phạt tương tự.

Mặc dầu đã có những điều luật minh thị ở trên, chưa có một Tòa án nào áp dụng hình phạt tử hình đối với kẻ vi phạm tội hiếp dâm riêng rẽ cả mà muốn phạt kẻ vi phạm tội đó tới mức án tối đa cần phải có thêm tội đại hình khác đi kèm theo tỷ như tra tấn, cố ý gây thương tích trầm trọng, giết người hoặc có hành động vô nhân đạo. Do đó, tội hiếp dâm vẫn còn nằm trong bóng tối. Quan niệm coi tội hiếp dâm như những tai ách không tránh khỏi trong các cuộc chiến đã chấm dứt.

Bắt đầu từ năm 1998, sau nhiều lần dò dẫm qua các án lệ, Tòa án hình sự quốc tế riêng cho Rwanda đã nhận ra rằng có mối liên hệ giữa các vụ hiếp dâm với kế hoạch diệt chủng của chính quyền Hutu nên đã dứt khoát coi các vụ hiếp dâm đó nằm trong các tội ác chống nhân loại. Tiền lệ vụ án nổi tiếng Akayesu tuyên ngày 02.09.1998 được coi như mẫu mực có thể áp dụng trong tương lai. Jean Paul Akayesu giữ chức Tỉnh Trưởng Taba cũng lại là nhà lãnh đạo chính trị đã lên đài phát thanh "Radio Hate" kêu gọi dân chúng Taba tham gia chiến dịch tiêu diệt hết sắc dân Tutsi trong vùng (4).

Các nhà điều tra thuộc Ủy Ban Tội Ác Chiến Tranh của Liên Hiệp Quốc đã phát giác có 500 phụ nữ Tutsi bị hãm hiếp tại Taba trong tuần lễ cuối tháng 4 năm 1994. Hầu hết các phụ nữ đó bị giam giữ rồi bị giết và chôn vùi tại các ngôi mộ tập thể. Khoảng 10 người trốn thoát tỷ như nạn nhân H. hay J. J. được sự bảo vệ của ủy ban điều tra do Pierre Richard Prosper, Đại Sứ Mỹ hướng dẫn, đã đưa hai nhân chứng đó ra khai trước Tòa Arusha xét xử Akayesu. Nạn nhân H. đã nhận diện được thủ phạm Akayesu và tố cáo y đã đưa H. vào bụi cây để hãm hiếp. Còn nhân chứng J.J. cáo buộc Akayesu nhìn thấy và để cho các đội viên Interhamwe hãm hiếp nạn nhân nhiều lần. Chính Akayesu đã khuyến khích và cho phép các đội viên tử thần hãm hiếp hàng loạt các phụ nữ bị giam giữ rồi sau đó chém chết bằng mã tấu.

Ngày 2 tháng 9 năm 1998, Tòa đã tuyên phạt Akayesu ba án tù chung thân và 80 năm tù ở về tội diệt chủng và những tội ác chống nhân loại trong đó có tội hiếp dâm. Phạm nhân hiện đang thụ hình tại nhà tù ở Cộng Hòa Mali đặt dưới sự kiểm soát của Liên Hiệp Quốc. (Tòa Án Hình Sự Quốc Tế không áp dụng án tử hình.)

Ngày 10.08.1999, một năm sau vụ án Akayesu, tội danh cáo buộc Pauline cũng giống như trường hợp phạm pháp của Akayesu. Hiện nay các luật sư đã sẵn sàng bào chữa cho Pauline và phiên Tòa sẽ nhóm họp vào năm 2004 để quyết định số phận của hai mẹ con bà Pauline (5).

Kết thúc bài viết này, chúng tôi xin ghi ý kiến đáng chú ý của nhà điều tra Pháp, Peter Landesman và sự nhận xét sâu sắc của Bà Alison Des Forges từng nghiên cứu trên 30 năm, các biến cố xảy ra tại Rwanda, và hiện đang đảm nhiệm chức Cố Vấn cạnh Human Rights Watch tại Phi Châu. Những tội đại hình mà Pauline bị cáo buộc thật gớm ghiếc. Nhưng nếu đi tìm một sự minh giải cho hành động man rợ của bà ta thì phải nhớ đến đoạn viết sau của Alison Des Forges: “Cách ứng xử đó không nằm sâu trong mỗi chúng ta. Những câu chuyện đơn giản hóa về các vụ diệt chủng giúp tạo nên một khoảng cách giữa chúng ta và các thủ phạm. Nó ghé rợn đến mức độ không thể tưởng tượng được là chúng ta có thể làm như vậy. Nhưng, nếu chúng ta để ý tới áp lực đáng sợ buộc họ đã phải hành động thì lúc đó nhân tính của họ tự động hiện lên rõ nét, và điều này trở thành kinh khủng. Chúng ta bắt buộc phải tự đặt mình vào những trạng huống khắt khe đó và tự hỏi: ‘Ta phải làm gì?’ Đôi khi, câu trả lời không làm phần khởi chút nào cả.”

### **CHÚ THÍCH:**

- (1) Justice on a Hill- Genocide Trials in Rwanda by George Packer- Dissent Spring 2002
  - (2) Remember Rwanda by James Gasana - World Watch Institute - September/October 2002 Volume 15, Number 5 Rwanda Ghosts by Victor Peskin-After the genocide, an international Tribunal is failing to sort the criminals from the victims – legalaffairs September/October 2002 - A Magazine of Yale Law School.
  - (3) Rwanda Portrait de Pauline Nyramasuhuko, Ministre du viol-Enquête au Rwanda-Courrier International No 228 du 14 au 20 Novembre 2002
  - (4) Radio Hate by Dina Temple-Raston – legalaffairs - September/October 2002 Le viol comme méthode de genocide - Courrier International No 228 du 14 au 20 November 2002
  - (5) A famous exemple was the recent judgment of the ICTR in the Akayesu case on September 2, 1998 - Image and Reality of War Crimes Justice by Kingsley Chiedu Mughalu - The Fletcher Forum of World Affairs Summer/Fall 2002
-